**TRƯỜNG THCS HÒA LỢI**

**TỔ HÓA SINH**

**NỘI DUNG BÀI HỌC TUẦN 22**

**\*SINH HỌC 6**

**Bài 36. TỔNG KẾT VỀ CÂY CÓ HOA (Tiếp theo)**

**II. Cây với môi trường:**

**1) Các cây sống dưới nước**:

Cây chìm trong nước: phiến lá nhỏ, yếu. Ví dụ: rong đuôi chó,…

Cây ở mặt nước: phiến lá xoè rộng, cuống yếu (Cây súng trắng) hoặc cuống phình to (Cây bèo tây).

**2) Các cây sống trên cạn:**  Cây mọc nơi khô hạn, nắng gió nhiều: rễ ăn sâu hoặc lan rộng để lấy nước; phân cành nhiều, lá có lông sáp để hạn chế sự thoát hơi nước. Cây mọc nơi ít ánh sáng thường vươn cao để nhận ánh sáng.

**3) Cây sống trong những môi trường đặc biệt:**

- Cây đước có rễ chống để đứng vững trên bãi lầy.

- Cây xương rồng có thân mọng nước để dự trữ nước.

\* **Kết luận:**

- Cây trong các môi trường khác nhau, trải qua quá trình phát triển lâu dài, cây xanh đã hình thành một số đặc điểm thích nghi.

 - Nhờ khả năng thích nghi đó mà cây có thể phân bố khắp nơi trên Trái Đất: trong nước, trên cạn, vùng nóng, vùng lạnh.

**CHƯƠNG 8 CÁC NHÓM TẢO**

**Bài 37: TẢO**

**I. Cấu tạo của tảo xoắn:**

**1) Quan sát tảo xoắn**: **(tảo nước ngọt)**

Cơ thể dạng sợi, màu xanh lục, trơn nhớt.

**2) Quan sát rong mơ (Tảo nước mặn)**

 - Rong mơ có màu nâu.

 - Cơ thể có hình dạng gần giống cây xanh có hoa.

**II. Một vài loại tảo khác**:

 - Tảo đơn bào: tảo tiểu cầu, tảo silic, …

 - Tảo đa bào: tảo vòng, rau câu, …

**III. Vai trò của tảo**:

 \*Có lợi:

 + Cung cấp oxi, làm thức ăn cho động vật nhỏ ở nước,

 + Một số loại tảo làm thức ăn cho người, động vật.

 \*Có hại:

 + Một số loại tảo đơn bào có thể sinh sản nhanh gây hiện tượng “nước nở hoa” gây chết cá,

 + Tảo xoắn, tảo vòng sống trong ruộng lúa gây chết lúa.